

**BÁO CÁO**  
**Việc thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục nghề nghiệp**

Thực hiện Công văn số 1814/UBVHXHGDTTN14 ngày 15/3/2019 của Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội về việc báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp (viết tắt là GDNN), UBND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện chính sách pháp luật về giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh như sau:

**1. Công tác ban hành văn bản và công tác tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp**

Trong giai đoạn từ năm 2015 -2019, tỉnh Đắk Lắk đã ban hành các văn bản triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp cụ thể như phụ lục gửi kèm. Ngoài ra, hàng năm UBND tỉnh có các văn bản chỉ đạo thực hiện các quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp cho các huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở giáo dục nghề nghiệp như triển khai công tác quản lý nhà nước về Giáo dục nghề nghiệp, công tác quy hoạch, rà soát các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Để triển khai tuyên truyền, hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp, UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan thực hiện một số nội dung sau:

- Chỉ đạo Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổ chức tiếp nhận chức năng quản lý nhà nước đối với các trường Trung cấp chuyên nghiệp từ Sở Giáo dục và Đào tạo; chỉ đạo Sở Nội Vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện việc sáp nhập Trung tâm dạy nghề và Trung tâm Giáo dục thường xuyên thành Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về Giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn, đã tổ chức các lớp tập huấn tuyên truyền, phổ biến Luật Giáo dục nghề nghiệp và các văn bản hướng dẫn Luật cho các chức danh cán bộ xã, phường, thị trấn, bao gồm: Đảng ủy, UBND, cán bộ văn hóa - xã hội, cán bộ Hội nông dân, Hội cựu chiến binh, cán bộ mặt trận xã, cán bộ chuyên trách công tác đào tạo nghề và lãnh đạo của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội (LĐ-TBXH) huyện, thị xã, thành phố với tổng số 1.490 người tham dự; tổ chức Hội nghị tập huấn phổ biến pháp luật giáo dục nghề nghiệp cho các đối tượng là lãnh đạo, phụ



trách đào tạo, phụ trách giáo vụ của 40 cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh với 187 người tham dự.

- Tổ chức mở 32 đợt tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về các chính sách đào tạo nghề theo Luật Giáo dục nghề nghiệp, với sự tham gia của trên 1.300 lượt cán bộ trong hệ thống chính trị qua đó đã nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, nhân dân và toàn xã hội về vai trò, vị trí của công tác đào tạo nghề (từ năm 2015 đến năm 2018).

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí trong tỉnh, hệ thống truyền thanh cơ sở triển khai công tác tuyên truyền rộng rãi trong quần chúng nhân dân về các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác đào tạo nghề nghiệp đối với phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng các chuyên trang, chuyên mục, phóng sự...

## **2. Công tác phê duyệt, tổ chức thực hiện quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

- Thực hiện các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành về việc rà soát quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp, UBND tỉnh đã giao ngành Lao động – Thương binh và Xã hội tiến hành rà soát mạng lưới các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn. Tính đến ngày 01/3/2019, số cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh hiện nay là 37 cơ sở (*giảm 05 đơn vị so với năm 2014 do sáp nhập, giải thể, ngừng hoạt động*). Trong đó, có 05 trường cao đẳng, 08 trường trung cấp, 09 trung tâm giáo dục nghề nghiệp; 15 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện. Chia theo loại hình: 22 cơ sở công lập và 15 cơ sở ngoài công lập.

- Sau khi thống nhất đầu mối quản lý lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp theo quy định của Luật Giáo dục nghề nghiệp, HĐND và UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước về Giáo dục nghề nghiệp.

- Tỉnh Đắk Lắk hiện đang tiếp tục thực hiện việc sắp xếp các cơ sở GDNN theo hướng dẫn của Trung ương và Kế hoạch số 2471/KH-UBND ngày 1/4/2019 của UBND tỉnh theo hướng sáp nhập hoặc giải thể các cơ sở GDNN yếu kém, hoạt động không hiệu quả, không đủ năng lực triển khai tự chủ; từng bước sáp nhập trường Trung cấp công lập vào trường Cao đẳng; tập trung phát huy thế mạnh của từng cơ sở GDNN tránh đào tạo chồng chéo.

## **3. Việc quản lý, đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất và các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo.**

### **3.1. Về cơ sở vật chất, trang thiết bị**

- Giai đoạn năm 2015 – 2018 đa số các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh đều được trang bị cơ sở vật chất, trang thiết bị được đầu tư cơ bản



đảm bảo cho công tác đào tạo nghề. Ngành nghề đào tạo không ngừng tăng cả về số lượng và chất lượng đào tạo, đến nay toàn tỉnh đã đào tạo 163 ngành nghề (trong đó hệ Cao đẳng: 26 ngành, nghề, Trung cấp: 66 ngành, nghề, Sơ cấp: 71 ngành, nghề).

- Thực hiện Dự án “Đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp” thuộc Chương trình mục tiêu Giáo dục nghề nghiệp - Việc làm và An toàn lao động, tỉnh có 03 trường Cao đẳng được thụ hưởng nguồn kinh phí của Chương trình, số tiền: 44 tỷ đồng để đầu tư mua sắm trang thiết bị đào tạo nghề cho trường chất lượng cao và các nghề trọng điểm cấp độ khu vực và quốc gia, bao gồm trường Cao đẳng Công nghệ Tây Nguyên, trường Cao đẳng Kỹ thuật Đắk Lắk, trường Cao đẳng Y tế Đắk Lắk.

- UBND tỉnh hàng năm chỉ đạo các Sở, Ngành và đơn vị liên quan lập dự toán và thực hiện kế hoạch ngân sách cho công tác GDNN tại địa phương, đến nay các nội dung, chỉ tiêu đề ra của các đơn vị đều hoàn thành tốt theo kế hoạch và tiến độ đề ra.

### **3.2 Về đội ngũ nhà giáo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp**

Hiện nay trên địa bàn toàn tỉnh có 1.234 nhà giáo; trong đó: số nhà giáo đạt chuẩn: 1.071 nhà giáo; đạt chuẩn kỹ năng nghề: 142 nhà giáo; đạt chuẩn nghiệp vụ sư phạm: 1.179 nhà giáo; đạt chuẩn về tin học: 1.055 nhà giáo; đạt chuẩn về ngoại ngữ: 894 nhà giáo.

Hàng năm tỉnh thường xuyên tổ chức các lớp bồi dưỡng cho giáo viên của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

### **3.3 Về Chương trình, giáo trình**

- Sau khi sáp nhập các cơ sở GDNN đã tiến hành biên soạn, rà soát lại chương trình, giáo trình theo quy định tại Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01/3/2017 và Thông tư số 42/2015/TT-BLĐTBXH ngày 20/10/2015, Thông tư số 43/2015/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2015 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình, giáo trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp, để phù hợp với nhu cầu thực tế của thị trường lao động.

- Hiện nay đang xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật cho 12 ngành, nghề được đào tạo tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

## **4 . Việc xây dựng và kiện toàn bộ máy tổ chức quản lý GDNN**

- Về bộ máy quản lý: Hiện nay đội ngũ quản lý nhà nước lĩnh vực GDNN từ tỉnh đến xã: 297 người, trong đó cấp tỉnh là 07, cấp huyện là 15, các cơ sở GDNN là 91, cấp xã là 184.

- Hàng năm tỉnh thường xuyên tổ chức công tác đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ quản lý về lĩnh vực GDNN, đồng thời cử cán bộ, công chức quản lý tham gia các lớp bồi dưỡng do Trung ương tổ chức, cụ thể giai đoạn 2015 – 2018 cấp



tỉnh đã tổ chức được 12 lớp với tổng số 7 ngàn lượt tham gia, cử 40 lượt tham gia tập huấn đào tạo cấp Trung ương.

### **5. Công tác khuyến khích xã hội hóa GDNN**

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND, ngày 6/1/2016, về việc ban hành quy định về miễn, giảm tiền thuê đất đối với các dự án xã hội hóa thuộc lĩnh vực Giáo dục – Đào tạo, trong đó tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các đơn vị, doanh nghiệp có hoạt động xã hội hóa về nội dung hoạt động GDNN, qua đó giúp các doanh nghiệp, cơ sở GDNN từng bước yên tâm đầu tư hoạt động.

UBND tỉnh thường xuyên chỉ đạo các ngành chức năng khuyến khích các doanh nghiệp tham gia xã hội hóa lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp.

Hiện nay trên địa bàn tỉnh đã có 15 Cơ sở GDNN tư thục, dạy các nghề lái xe, nấu ăn, nhà hàng khách sạn, du lịch... hàng năm đào tạo trên 3 ngàn lượt học sinh, góp phần nâng tổng số người được đào tạo nghề trong tỉnh, giải quyết việc làm sau đào tạo đạt trên 75%.

### **6. Chất lượng hiệu quả hoạt động GDNN tại địa phương**

- Hoạt động GDNN được triển khai thực hiện cơ bản đảm bảo hiệu quả theo tinh thần chỉ đạo của Trung ương và các văn bản hướng dẫn. Ngoài ra quá trình triển khai thực hiện đã có sự lồng ghép tốt với các chương trình khác;

- Các Sở ngành liên quan, đặc biệt là Sở Lao động – Thương binh và Xã hội luôn tích cực chủ động tham mưu cơ chế, chính sách, hướng dẫn các cơ sở GDNN tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc nâng cao hiệu quả hoạt động và quản lý nhà nước về lĩnh vực GDNN;

- Các cơ sở GDNN đã có nhiều cố gắng trong công tác đào tạo, linh hoạt trong công tác tuyển sinh, chủ động đề xuất các nội dung nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động trong lĩnh vực GDNN. Phối hợp tốt với địa phương, Trung tâm dịch vụ việc làm, doanh nghiệp, các hợp tác xã để giới thiệu việc làm cho học viên sau khi học nghề.

- Công tác đào tạo nghề đã từng bước hướng tới đào tạo theo nhu cầu của thị trường lao động gắn với việc làm sau đào tạo.

- Quá trình triển khai thực hiện hoạt động GDNN đã có những tác động tích cực trong việc nâng cao nhận thức đối với chính quyền các cấp và nhận thức của người dân về đào tạo nghề và học nghề; từ việc sản xuất theo thói quen, truyền thống, nay nhiều lao động nông thôn đã nhận thức được, để sản xuất nông nghiệp đạt hiệu quả, cần phải có kỹ năng nghề, phải biết áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, công tác đào tạo nghề trong thời gian qua đã giúp cho một số lao động nông thôn có thêm nghề sản xuất mới. Ngoài tạo việc làm cho bản thân, các lao động sau học nghề đã mạnh dạn đầu tư sản xuất, tạo việc làm và thu nhập thêm cho một số lao động trong gia đình.



- Kết quả tuyển sinh tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2015 - 2018 như sau: Kết quả tuyển sinh được: 10.019 HSSV. Trong đó, trình độ cao đẳng: 4.446 HSSV; trình độ trung cấp: 5.573 HS, trình độ sơ cấp và thường xuyên: 153.452 học sinh.

- Kết quả trên đã góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo so với tổng số lao động trên địa bàn tỉnh từ 46% năm 2015 lên 58% năm 2018.

## **7. Những kết quả đạt được; tồn tại, hạn chế và các đề xuất.**

### **7.1 Những kết quả đạt được**

- Khi Luật GDNN ban hành hàng năm Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn và đã ban hành nhiều văn bản hướng dẫn thực hiện quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp, trong năm qua đã có quy định đào tạo liên thông giữa các trình độ trong GDNN, quy định liên kết thực hiện đào tạo, trong công tác tuyển sinh đào tạo, ban hành quy định về đào tạo theo hình thức vừa học vừa làm đã tạo điều kiện cho các cơ sở GDNN trong công tác tuyển sinh và đào tạo;

- Chủ động trong công tác chỉ đạo các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, phối hợp với các cấp, các ngành trong công tác tuyển sinh đào tạo nghề, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao thương hiệu đào tạo nghề đến với doanh nghiệp sử dụng lao động, tích cực quảng bá hình ảnh, sản phẩm của học nghề, hiệu quả thiết thực của học nghề đến với người lao động.

- Nhiều cơ sở GDNN đã chủ động, tích cực sáng tạo trong việc thực hiện công tác tuyển sinh, làm tốt công tác đào tạo nghề gắn kết với giải quyết việc làm tại các doanh nghiệp. Một số địa phương đã chủ động tổ chức các hoạt động như ngày Hội việc làm cho học sinh, sinh viên tốt nghiệp, cam kết có giải quyết việc làm sau đào tạo...

### **7.2. Tồn tại, hạn chế**

- Đội ngũ nhà giáo và quản lý giáo dục nghề nghiệp chưa được các đơn vị quan tâm đúng mức, giáo viên đào tạo nghề còn thiếu đặc biệt là tại các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên cấp huyện.

- Chương trình, giáo trình đào tạo nghề còn nhiều nội dung mang tính hình thức, chưa được thường xuyên cập nhật, bổ sung cho phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động, nhiều đơn vị còn chưa xây dựng chuẩn đầu ra theo quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động – TBXH. Chất lượng, hiệu quả đào tạo của một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp còn thấp. Học sinh, sinh viên tốt nghiệp còn yếu về ngoại ngữ và các kỹ năng mềm như tác phong công nghiệp, khả năng làm việc nhóm, kỹ năng khởi nghiệp.

- Công tác tuyển sinh đào tạo nghề vẫn còn gặp nhiều khó khăn; hoạt động quảng bá, tư vấn hướng nghiệp, tuyên truyền, vận động phụ huynh, xây dựng thương hiệu đào tạo của một số trường còn hạn chế; công tác phối hợp, triển khai thực hiện phân luồng cho học sinh THCS, THPT trên địa bàn chưa



được chú trọng đúng mức nên hiệu quả chưa cao. Đào tạo nghề chủ yếu là đào tạo sơ cấp và dưới 03 tháng, còn đào tạo chính quy (cao đẳng, trung cấp) còn ít, chiếm khoảng hơn 10% trên tổng số tuyển mới trong năm.

- Một số Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – Giáo dục thường xuyên đã được Nhà nước đầu tư theo Đề án 1956, tuy nhiên chưa có sự đồng bộ các trang thiết bị hoặc đã bị lỗi thời so với nhu cầu tình hình thực tế của các ngành nghề đào tạo, chưa phát huy và sử dụng có hiệu quả về cơ sở vật chất, trang thiết bị đã được đầu tư, cơ sở vật chất, thiết bị của một số cơ sở giáo dục nghề nghiệp chưa đáp ứng được yêu cầu đào tạo.

- Việc điều tra, khảo sát nhu cầu đào tạo, để xác định ngành nghề đào tạo của từng địa phương, từng thời điểm chưa được quan tâm đúng mức, do vậy việc đào tạo nghề tại nhiều địa phương chưa đáp ứng được nhu cầu của thị trường lao động, khó khăn trong việc tìm kiếm việc làm.

- Sự phối hợp giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp và doanh nghiệp còn chưa chặt chẽ và chưa có sự thống nhất trong công tác hỗ trợ giải quyết việc làm.

### **7.3. Khó khăn, vướng mắc và các giải pháp:**

Hiện nay nhiều công ty, doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh có nhu cầu tư vấn, tuyển sinh du học nghề tại tỉnh Đắk Lắk, tuy nhiên hiện nay đối với nội dung này Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội chưa có hướng dẫn cụ thể.

Để tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp theo hướng tăng cường năng lực sáng tạo, kỹ năng thực hành, đạo đức nghề nghiệp và hiểu biết xã hội cho học sinh, sinh viên, tỉnh Đắk Lắk đề ra một số nhóm giải pháp sau:

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của các tổ chức và cá nhân, gia đình và xã hội về giáo dục nghề nghiệp; tăng cường công tác quản lý nhà nước về đào tạo nghề, chủ động kiểm tra, giám sát chặt chẽ tình hình triển khai thực hiện của các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp theo quy định của nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện việc rà soát, sắp xếp các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn theo hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, đảm bảo quy mô, cơ cấu hợp lý về ngành nghề, trình độ đào tạo.

- Làm tốt công tác tuyển sinh đào tạo nghề nghiệp theo phương châm lấy chất lượng và hiệu quả đào tạo là mục tiêu hàng đầu, không chạy theo số lượng tuyển sinh, tổ chức đào tạo gắn với nhu cầu việc làm của người học và nhu cầu sử dụng của doanh nghiệp.

- Triển khai việc đào tạo theo đặt hàng, gắn với kết quả đầu ra, đáp ứng nhu cầu sử dụng của cơ sở sản xuất và doanh nghiệp; triển khai có hiệu quả chương trình đào tạo nhân lực chất lượng cao tại các trường được phê duyệt nghề trọng điểm, trường có ngành nghề trọng điểm (Trường Cao đẳng: Công nghệ Tây Nguyên, Kỹ thuật, Y tế) theo Quyết định số 1836/QĐ-BLĐTBXH



ngày 27/11/2017 của Bộ Lao động – TBXH về phê duyệt ngành nghề trọng điểm, trường được lựa chọn ngành nghề trọng điểm giai đoạn 2016- 2020 và định hướng đến năm 2025 và trường chất lượng cao được đào tạo theo chương trình chuyên giao từ nước ngoài đối với trường Cao đẳng Công nghệ Tây Nguyên.

- Thực hiện có hiệu quả các điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo; thực hiện tốt công tác kiểm định chất lượng giáo dục nghề nghiệp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

- Phát triển đội ngũ giáo viên và quản lý giáo dục, thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng giáo viên đạt chuẩn theo quy định, thực hiện nghiêm túc việc cử giáo viên đi thực tập tại cơ sở sản xuất, doanh nghiệp theo quy định để nâng cao kỹ năng nghề cho giáo viên; chuyển đổi một số giáo viên đang dạy văn hóa cho đi đào tạo nghề để đáp ứng nhu cầu giáo viên nghề cho các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – GDTX cấp huyện;

- Tiếp tục tranh thủ nguồn vốn ngân sách Trung ương thuộc chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới để đầu tư tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo nghề cho các cơ sở, hỗ trợ trang thiết bị cho các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp đặc biệt là các vùng khó khăn.

- Hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động, điều tra cung lao động, điều tra nhu cầu sử dụng lao động của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tăng cường gắn kết giữa cơ sở giáo dục nghề nghiệp với doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng hoạt động của sàn giao dịch việc làm, tạo điều kiện thuận lợi để doanh nghiệp, người lao động và cơ sở giáo dục nghề nghiệp khai thác thông tin. Thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp trong học sinh, sinh viên ở các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, trước hết là ở trường chất lượng cao, trường có ngành nghề trọng điểm.

- Tiếp tục triển khai thực hiện tốt công tác xã hội hóa đào tạo nghề, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng trường Cao đẳng, trường Trung cấp và trung tâm Giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

### **8. Đề xuất, kiến nghị:**

Để thực hiện tốt hơn chính sách pháp luật về giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh đề nghị Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, các đơn vị liên quan:

- Quan tâm, có chính sách đồng bộ trong việc hướng dẫn chế độ cho đội ngũ nhà giáo sau khi sáp nhập (giáo viên đào tạo nghề và giáo viên dạy văn hóa); có chính sách hợp lý cho các doanh nghiệp nhận giáo viên thực hành kỹ năng nghề giúp đội ngũ giáo viên cập nhật nâng cao tay nghề, tiếp cận công nghệ mới; hướng dẫn công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động Du học sinh học nghề tại nước ngoài.

- Quan tâm, tiếp tục hỗ trợ kinh phí trong công tác đào tạo nghề, hỗ trợ trang thiết bị cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp đặc biệt là các vùng khó khăn;

- Xem xét, phân cấp quản lý nhà nước đối với các cơ sở GDNN tại địa phương nên giao về địa phương quản lý, cấp phép hoạt động.

Trên đây là báo cáo việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp của tỉnh Đắk Lắk, UBND tỉnh báo cáo Ủy ban Văn hóa, Giáo dục, Thanh niên, Thiếu niên và Nhi đồng của Quốc hội, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội./.

*Nơi nhận:*

- Bộ LĐ-TB&XH;
- UB VHGDĐT (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành: LĐTBXH; KHĐT TC; NN&PTNN;
- CVP, PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KGVX (Ng-05b).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**H' Yim Kđoh**



## PHỤ LỤC

### Văn bản triển khai thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục nghề nghiệp

STT	Văn bản	Đơn vị phát hành
1	Chỉ thị số 08-CT/TU, ngày 24/5/2016 về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dạy nghề, giải quyết việc làm cho lao động trên địa bàn tỉnh	Tỉnh ủy Đắk Lắk
2	Công văn số 999/UBND-VHXH, ngày 05/02/2016 chỉ đạo UBND các huyện, thị xã, thành phố và các Sở, ngành liên quan triển khai thực hiện Thông tư số 39/2015/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BNV ngày 19/10/2015	UBND tỉnh
3	Công văn số 1065/UBND-KGVX, ngày 29/12/2016 về việc xây dựng đề án sáp nhập Trung tâm dạy nghề và Trung tâm giáo dục thường xuyên cấp huyện	UBND tỉnh
4	Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 6/01/2016, về việc ban hành quy định về miễn, giảm tiền thuê đất đối với các dự án xã hội hóa thuộc lĩnh vực Giáo dục – Đào tạo	UBND tỉnh
5	Kế hoạch số 2471/KH-UBND ngày 1/4/2019 về việc tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng GDNN đến năm 2021 và định hướng đến năm 2020	UBND tỉnh
6	Kế hoạch số 2541/KH-UBND ngày 03/4/2019 thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk	UBND tỉnh